

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

<b>ĐKC 1.1</b>	Chủ đầu tư là: Trại giam Phước Hòa
<b>ĐKC 1.3</b>	Nhà thầu: Khi có Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
<b>ĐKC 1.9</b>	Điểm giao hàng cuối cùng là: Trại giam Phước Hòa - Ấp Hòa Đông, xã Tân Phước 2, tỉnh Đồng Tháp
<b>ĐKC 2.8</b>	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: <ol style="list-style-type: none"><li>1. Hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng;</li><li>2. Thư chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng;</li><li>3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;</li><li>4. ĐKCT;</li><li>5. ĐKC;</li><li>6. E-HSĐT và các văn bản làm rõ E-HSĐT của Nhà thầu;</li><li>7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có);</li><li>8. Các tài liệu khác quy định tại ĐKCT.</li></ol>
<b>ĐKC 4</b>	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
<b>ĐKC 5.1</b>	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: _____ <i>[ghi tên đầy đủ của người nhận, nếu có]</i> . Địa chỉ: _____ <i>[ghi đầy đủ địa chỉ]</i> . Điện thoại: _____ <i>[ghi số điện thoại, bao gồm mã quốc gia và mã thành phố]</i> . Fax: _____ <i>[ghi số fax, bao gồm mã quốc gia và mã thành phố]</i> . Địa chỉ email: _____ <i>[ghi địa chỉ email (nếu có)]</i> .
<b>ĐKC 6.1</b>	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc. Trường

	<p>hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14 Chương VIII – Biểu mẫu hợp đồng).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% Giá hợp đồng.</li> <li>- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ thuốc được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm.</li> </ul>
<b>ĐKC 6.2</b>	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 14 ngày kể từ khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu.
<b>ĐKC 7.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.
<b>ĐKC 7.3</b>	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ Không áp dụng.
<b>ĐKC 8.2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày.</li> <li>- Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không thể giải quyết bằng thương lượng, hòa giải thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo pháp luật hiện hành.</li> </ul>
<b>ĐKC 10</b>	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc: Hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của thuốc trúng thầu và phiếu kiểm nghiệm cho loại thuốc theo hợp đồng.</p> <p>Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.</p> <p>Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>
<b>ĐKC 12</b>	Loại hợp đồng: Trọn gói.
<b>ĐKC 13.1</b>	Giá hợp đồng: Khi có Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

<b>ĐKC 14</b>	Điều chỉnh thuế: Được phép.
<b>ĐKC 15.1</b>	<p>Phương thức thanh toán: Chuyển khoản nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng.</p> <p>Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày nhất định kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng qui định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của Nhà thầu. Đồng thời, cần quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật</p>
<b>ĐKC 19</b>	<p>Đóng gói thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuốc phải được đóng gói, bảo quản theo đúng quy cách và yêu cầu của nhà sản xuất theo đúng danh mục ghi trong hợp đồng.</li> <li>- Thuốc phải được đóng gói đúng yêu cầu (nguyên đai, kiện, hộp đối với hàng chẵn kiện); còn nguyên nhãn, mác (không được cạo, sửa, tẩy xóa) để tránh hư hỏng, nhầm lẫn trong quá trình vận chuyển đến địa chỉ giao nhận cuối cùng như đã nêu trong hợp đồng.</li> <li>- Với các thuốc lẻ (không đủ điều kiện đóng thùng) nhà thầu cần đóng gói theo đúng các nguyên tắc GSP khi giao nhận, vận chuyển.</li> </ul>
<b>ĐKC 20</b>	Nội dung bảo hiểm: Theo thỏa thuận trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.
<b>ĐKC 21</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu về vận chuyển thuốc Nhà thầu phải cam kết bằng văn bản trong E-HSDT trường hợp Nhà thầu trúng thầu như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đến tận kho của Chủ đầu tư việc vận chuyển, bảo quản thuốc tuân thủ ghi trên nhãn thuốc, theo nguyên tắc GSP và GDP, đảm bảo an toàn, phòng tránh cháy nổ, tránh đổ vỡ, hư hỏng. Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng nếu Nhà thầu vận chuyển hàng hóa không đúng quy định.</li> <li>+ Nhà thầu cam kết chịu mọi chi phí vận chuyển hàng hóa đến kho của Chủ đầu tư.</li> </ul> </li> <li>- Các yêu cầu khác: Sẽ quy định chi tiết khi hoàn thiện hợp đồng.</li> </ul>
<b>ĐKC 22.1</b>	Kiểm tra, thử nghiệm thuốc: Cam kết bằng văn bản theo yêu cầu

	tại Mục 3 chương V.
<b>ĐKC 23</b>	<p>Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 8%.</p> <p>- Mức khấu trừ: 2%/ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện.</p> <p>Mức khấu trừ tối đa: 8% giá trị hợp đồng.</p>
<b>ĐKC 24.1</b>	<p>NNội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc:</p> <p>- Cam kết sẵn sàng thay thế lô sản phẩm không đảm bảo chất lượng sử dụng do lỗi kỹ thuật.</p> <p>- Cam kết thu hồi thuốc và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thuốc đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.</p>
<b>ĐKC 24.2</b>	<p>Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng nhà thầu cam kết sau:</p> <p>- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.</p> <p>- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc: cần nêu thời gian Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh; thời hạn Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư; chi phí cho việc khắc phục các hư</p>

	<p>hông, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.</p> <p>-Thuốc dự thầu mới 100%, xuất xứ rõ ràng, còn nguyên đai nguyên kiện, đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu.</p>
<b>ĐKC 26.1(d)</b>	<p>Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, Chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc nhằm bảo đảm cung ứng đủ thuốc phục vụ kịp thời công tác khám bệnh, chữa bệnh của đơn vị theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Thông tư này.</p>
<b>ĐKC 27.4</b>	<p>Các trường hợp khác: Không yêu cầu.</p>
<b>ĐKC 28.1(d)</b>	<p>Các hành vi khác: Không yêu cầu.</p>